

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 21- 4 - 2022
V/v: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con
chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy T

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Kim X

Ông Hoài Đức H

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Thanh D – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Đặng Vân Hoàng Y – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 430/2021/TLST-HNGĐ ngày 21/12/2021 về việc “ Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2022/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị K, sinh năm 1989

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: C 210 ấp P, xã Đ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

(Các đương sự có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Hồ Thị K trình bày:

Chị và anh Nguyễn Thanh L tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2013, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã Đại Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2012.

Quá trình chung sống ban đầu hạnh phúc nhưng về sau phát sinh mâu thuẫn vợ chồng chung sống không hạnh phúc, thường xuyên gây gổ cãi vã. Anh chị đã ly thân khoảng 04 năm nay, không hàn gắn đoàn tụ được. Nay tình cảm không còn nên chị cương quyết xin ly hôn anh L.

Về con chung : Vợ chồng chung sống có 02 con chung tên Nguyễn Hồ T.A, sinh ngày 28/10/2014, Nguyễn Hồ T.K, sinh ngày 21/3/2016. Ly hôn chị yêu cầu được nuôi 02 con chung không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị K khai tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Chị K khai không có.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh L trình bày:

Anh xác định về thời gian chung sống, con chung chị K khai là đúng. Anh và chị K tự nguyện chung sống có kết hôn năm 2012 và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn.

Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã. Mẹ vợ có lời lẽ xúc phạm anh. Vợ chồng sống ly thân khoảng 04 năm nay. Chị K xin ly hôn anh đồng ý nhưng do anh có đạo công giáo nên không đồng ý ký đơn ly hôn.

Về con chung : Vợ chồng chung sống có 02 con chung tên Nguyễn Hồ T.A, sinh ngày 28/10/2014, Nguyễn Hồ T.K, sinh ngày 21/3/2016. Ly hôn chị K yêu cầu được nuôi 02 con chung không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con, anh L đồng ý.

Về tài sản chung: Anh L khai tự thỏa thuận, không tranh chấp.

Về nợ chung: Anh L khai không có.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị K; giao 02 con chung cho chị K nuôi dưỡng, tạm thời anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung chị K và anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không xét. Nợ chung chị K và anh L khai không có nên đề nghị không xem xét. Về án phí buộc chị K chịu theo luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tư cách tham gia tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Hồ Thị K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Thành L, địa chỉ: Ấp P, xã Đ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xác định quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”; nguyên đơn chị K, bị đơn anh L. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai do bị đơn cư trú tại huyện Nhơn Trạch.

[2] Về tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[3] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị K và anh Nguyễn Thanh L có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết, việc kết hôn do cả hai tự nguyện nên được xem là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 11 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000.

Chị Hồ Thị K khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Thanh L với lý do vợ chồng chung sống không hạnh phúc, thường xuyên gây gổ cãi vã. Anh chị đã ly thân 04 năm. Xét thấy, Theo lời khai của chị K và anh L thì cuộc sống hôn nhân của anh chị đã có mâu thuẫn trầm trọng không thể hòa giải đoàn tụ được, vợ chồng không còn yêu thương lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị K, xử cho chị được ly hôn anh L là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về nuôi con chung: Anh, chị khai có 02 con chung tên Nguyễn Hồ T.A, sinh ngày 28/10/2014, Nguyễn Hồ T.K, sinh ngày 21/3/2016. Chị K yêu cầu được nuôi 02 con chung không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con, anh L đồng ý. Sự thỏa thuận nuôi con chung của anh chị là tự nguyện phù hợp với các Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên ghi nhận.

- Về tài sản chung: Chị K và anh L khai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Chị K và anh L khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Chị K phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 11 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 ; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” của chị Hồ Thị K đối với anh Nguyễn Thanh L

Xử cho chị Hồ Thị K được ly hôn anh Nguyễn Thanh L

Về nuôi con chung: Giao 02 con chung cháu Nguyễn Hồ T.A, sinh ngày 28/10/2014, Nguyễn Hồ T.K, sinh ngày 21/3/2016 cho chị K trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Tạm thời anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nguyễn Thanh L được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị K, anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Chị K, anh L khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí: Chị K phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án Hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0007061 ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, chị Hạnh đã nộp xong án phí.

3. Báo các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã, PTP
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy T